

Số: 92/2023/QĐST-HNGĐ

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 15 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2023/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Ngọc H và ông Nguyễn Đức P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Nguyễn Đức P tự thỏa thuận giao cho bà H có quyền và nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 19/12/2015. Ông Nguyễn Đức P cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu) đồng/tháng/con. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 5/2023 cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Nguyễn Đức P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc H đồng ý chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà H đã đóng tạm ứng án phí, lệ phí tòa án theo biên lai thu số 0005271 ngày 27/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Đương sự;
- UBND phường Phước Mỹ, Tp. PR-TC
(Giấy CNKH số 81, ngày 01/7/2015);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Diệu